

Bản án số: 20/2019/HS-PT
Ngày: 16/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Văn Liệt
2. Ông Phan Thanh Nguyễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 552/2018/HSPT ngày 06/12/2018 đối với bị cáo Trần Thị Thu H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 183/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị Thu H, sinh năm 1962; tại: thành phố HP; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: nhà số 01 PTH, Phường 6, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: nhà số 02, Ấp 1, xã QĐ, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn n (chết) và bà Nguyễn Thị m (chết); hoàn cảnh gia đình: có chồng và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 04/9/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày 04/9/2009 về tội “Đánh bạc” (tổng số tiền ghi bán số đề trong 03 ngày là 12.877.500 đồng). Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 04/9/2013.

- Bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/4/2018 đến ngày 27/4/2018, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

- Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị:

Ngoài ra, còn có các bị cáo Phan Đình Việt a, Trần Vũ b, Nguyễn Minh c, Tạ Ngọc d, Đỗ Thị Hoàng e, Nguyễn Thị Hồng f, Lê Thị Họa g và Nguyễn Thị Kim h: không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên không triệu tập.

- *Người bào chữa:*

Zng Nguy□n V□n S□i¹ Lu□t s□ c□a V□n phxng lu□t s□ Gia Lu□t¹ □o□i lu□t s□ Thfih ph□ H□ Chs Minh b□ ch□a cho b□ c□ Tr□n Th□ Thu H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 18/4/2018, Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận BT tiến hành kiểm tra hành chính Phòng số 03 Lầu 3 Khách sạn NL (số 04 Đường số 8, Khu phố 4, phường BHH, quận BT) do chị Trần Thị G làm chủ thì phát hiện bắt quả tang Phan Đình Việt a, Trần Vũ b, Nguyễn Minh c, Tạ Ngọc d, Đỗ Thị Hoàng e, Nguyễn Thị Hồng f, Lê Thị Họa g và Nguyễn Thị Kim h đang tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì dách ăn thua bằng tiền nên tiến hành thu giữ trên chiếu bạc số tiền 27.600.000 đồng và trong cái ly nhựa 490.000 đồng (tổng cộng 28.090.000 đồng); còn các anh NTH, TQT và NQK đang xem đánh bài; đưa tất cả về Công an phường BHH để làm rõ, lập hồ sơ rồi chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BT để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại đây, a, b, c, d, e, f, g và h cùng khai nhận: Tất cả bạn bè quen biết nhau đã lâu và trước đó cũng đã có nhiều lần đến thuê phòng của khách sạn NL chơi đánh bài xì dách ăn thua bằng tiền nên ngày 18/4/2018, tiếp tục hẹn nhau đến chơi từ khoảng 12h30' và quy ước: mỗi người vào chơi phải bỏ 50.000 đồng vào cái ly nhựa để dành trả tiền phòng, làm cái 03 ván xoay tua, đặt tụ nhiều nhất là 300.000 đồng và nếu cái thắng thì tiếp tục bỏ từ 10.000 – 20.000 đồng vào ly cũng dùng để trả tiền thuê phòng. Sòng bạc này không có ai đứng ra tổ chức lấy xâu hay canh gác, canh giới. Trong lúc a đang làm cái chia bài cho các tụ vừa xong, chưa biết thắng thua thì bị Công an bắt giữ. Trong số tiền bị thu giữ trên chiếu bạc, không phải tất cả là tiền đang đặt tụ mà có cả tiền của nhiều người để dưới trước chân dùng đặt tụ cho các ván bài sau nhưng không nhớ cụ thể của mỗi người là bao nhiêu. Riêng số tiền 3.200.000 đồng thu giữ trong người của a và 500.000 đồng của d là tiền sẽ dùng để đánh bạc; 850.000 đồng của c chỉ dùng 500.000 đồng đánh bạc, còn lại 350.000 đồng để trả tiền com và 2.400.000 đồng của g không dùng để đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 183/2018/HSST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố: các bị cáo Phan Đình Việt a, Trần Vũ b, Nguyễn Minh c, Tạ Ngọc d, Đỗ Thị Hoàng e, Nguyễn Thị Hồng f, Lê Thị Họa g và Nguyễn Thị Kim h và phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Thị Thu H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ trước từ ngày 18/4/2018 đến ngày 27/4/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/10/2018, bị cáo Trần Thị Thu H có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 183/2018/HSST của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xin được hưởng án treo vì trong vụ án có 09 bị cáo thì 08 bị cáo hưởng án treo và bị cáo H có vai trò thứ yếu, có hoàn cảnh khó khăn nhưng lại phải chịu hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị Thu H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết định khung, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị Thu H về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Thị Thu H kháng cáo trong thời gian luật định và hợp lệ nên cần được xem xét.

Bị cáo Trần Thị Thu H kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ gì mới. Về nhân thân bị cáo H từng bị xét xử về tội “Đánh bạc” với mức án 02 năm 06 tháng tù. Mặc dù đã được đương nhiên xóa án tích nhưng thể hiện thái độ xem thường pháp luật, không chịu sửa chữa thành người có ích cho xã hội mà vẫn vi phạm pháp luật và tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”. Mức án 01 (một) năm tù đối với bị cáo Trần Thị Thu H mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bào chữa cho bị cáo Trần Thị Thu H, Luật sư tranh luận: Bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Lý do Viện kiểm sát không cho bị cáo hưởng án treo vì cho rằng về nhân thân bị cáo từng bị xét xử về tội “Đánh bạc” vào năm 2009 và đến năm 2013 đã đương nhiên xóa án tích. Tuy nhiên theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về án treo thì trong trường hợp sau khi xóa án tích 06 tháng vẫn có thể

được xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu H, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo H hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách đã đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo H trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Trần Thị Thu H không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, hai con còn nhỏ và đã ăn năn, hối hận về hành vi của mình và trong vụ án bị cáo có vai trò thứ yếu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng đồng phạm như nội dung bản án sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật – tài liệu, lời khai của các bị cáo khác trong vụ án đã bị xét xử (Phan Đình Việt a, Trần Vũ b, Nguyễn Minh c, Tạ Ngọc d, Đỗ Thị Hoàng e, Nguyễn Thị Hồng f, Lê Thị Hòa g và Nguyễn Thị Kim h) cùng các biên bản về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15h45' ngày 18/4/2018, tại phòng số 03 Lầu 3 khách sạn NL (số 04 Đường số 8, Khu phố 4, phường BHB, quận BT), khi các bị cáo Phan Đình Việt a, Trần Vũ b, Nguyễn Minh c, Tạ Ngọc d, Đỗ Thị Hoàng e, Nguyễn Thị Hồng f, Lê Thị Hòa g và Nguyễn Thị Kim h đang cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền thì bị cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 28.090.000 đồng và thu giữ số tiền trong người của các bị cáo dùng để đánh bạc: 3.200.000 đồng của bị cáo a, 500.000 đồng của bị cáo c và 500.000 đồng của bị cáo d.

Số tiền bị cáo Trần Thị Thu H cùng các bị cáo đồng phạm trong vụ án dùng đánh bạc: tính theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao trị giá là 32.290.000 đồng.

Với số tiền dùng đánh bạc và hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị Thu H cùng đồng phạm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thị Thu H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Thu H cùng đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo H là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng với động cơ vụ lợi bất chính vẫn cố ý phạm tội.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/10/2018, bị cáo Trần Thị Thu H có đơn kháng cáo là làm trong thời hạn luật định và hợp lệ.

Xét trong vụ án, bị cáo H cùng đồng phạm đã rủ rê nhau, tụ tập đông người thuê phòng tại khách sạn để đánh bạc trái phép thời gian tương đối dài. Trong đó, bị cáo Phan Đình Việt a giữ vai trò chính, là người đề xướng rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội và làm cái với số tiền dùng đánh bạc trái phép riêng vào lần bị bắt quả tang là 32.290.000 đồng; có nhân thân xấu từng bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng nhưng bản án sơ thẩm không đưa vào để xem xét, đánh giá. Bị cáo c tham gia đánh bạc ké tụ với số tiền bị thu giữ dùng để đánh bạc là 500.000 đồng nên tính chất mức độ hạn chế hơn so với các bị cáo Phan Đình Việt a, Trần Vũ b, Nguyễn Minh c, Tạ Ngọc d, Đỗ Thị Hoàng e, Nguyễn Thị Hồng f, Lê Thị Họa g và Nguyễn Thị Kim h (mỗi người một tụ bài).

Khi quyết hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét toàn diện vụ án để đánh giá tính chất, mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo đồng phạm và áp dụng theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); cũng như áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo Phan Đình Việt a, Trần Vũ b, Nguyễn Minh c, Tạ Ngọc d, Đỗ Thị Hoàng e, Nguyễn Thị Hồng f, Lê Thị Họa g và Nguyễn Thị Kim h theo quy định tại điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về tình tiết “gây thiệt hại không lớn” là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Bởi lẽ, các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” không phải là tội phạm gây thiệt hại về vật chất, thể chất hay tinh thần cho bị hại; cũng như xác định 8/9 bị cáo có nhân thân tốt, có việc làm ổn định và có con nhỏ là chưa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên phạt 8/9 bị cáo trong vụ án với mức án tù có thời hạn nhưng cho hưởng án treo (trong đó: bị cáo Nguyễn Minh c bị xử phạt bằng mức án đối với các bị cáo Trần Vũ b, Tạ Ngọc d, Đỗ Thị Hoàng e, Nguyễn Thị Hồng f, Lê Thị Họa g và Nguyễn Thị Kim h), là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật và chưa đảm bảo đường lối xét xử; không phân hóa được vai trò đồng phạm của từng bị cáo và tương xứng với tính chất, mức độ tham gia phạm tội như nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử; chưa có tác dụng của hình phạt để răn đe, giáo dục từng bị cáo nói riêng và đáp ứng yêu cầu của công tác đấu tranh và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử lại theo thủ tục chung.

Đối với kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu H xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, do bản án sơ thẩm bị hủy toàn bộ nên không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 355; điểm đ Khoản 2 và Khoản 5 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2018/HSST ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử lại theo thủ tục chung.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh